

Tuần 1

Bài 3. ÔN TẬP : SO SÁNH HAI PHÂN SỐ

1. So sánh các phân số (theo mẫu) :

Điền dấu >, <, =	Giải thích
$\frac{8}{9} < \frac{9}{10}$	$\frac{8}{9} = \frac{8 \times 10}{9 \times 10} = \frac{80}{90}$ và $\frac{80}{90} < \frac{81}{90}$ $\frac{9}{10} = \frac{9 \times 9}{10 \times 9} = \frac{81}{90}$
$\frac{5}{6} \square \frac{4}{5}$	$\frac{5}{6} = \frac{\square}{\square} = \frac{\square}{\square}$ và $\frac{\square}{\square} \square \frac{\square}{\square}$ $\frac{4}{5} = \frac{\square}{\square} = \frac{\square}{\square}$
$\frac{3}{5} \square \frac{12}{20}$	$\frac{12}{20} = \frac{\square}{\square} = \frac{\square}{\square}$ và $\frac{\square}{\square} \square \frac{\square}{\square}$
$\frac{5}{12} \square \frac{3}{4}$	$\frac{3}{4} = \frac{\square}{\square} = \frac{\square}{\square}$ và $\frac{\square}{\square} \square \frac{\square}{\square}$

2. Viết các phân số sau theo thứ tự từ bé đến lớn :

$$\frac{3}{4} ; \frac{5}{12} ; \frac{2}{3}$$

3. Viết các phân số sau theo thứ tự từ lớn đến bé :

$$\frac{5}{6} ; \frac{2}{5} ; \frac{11}{30}$$
